

Cạnh tranh Mỹ - Trung trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và hàm ý đối với Việt Nam

Ngày nhận bài: 08/08/2026 | Ngày phản biện: 17/08/2026 | Ngày xuất bản: 02/10/2026

Tác giả: Hà Thị Như Trang (Viện Quan hệ Quốc tế về Quốc phòng, Bộ Quốc phòng; NCS tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội)

Tóm tắt: Trí tuệ nhân tạo ngày càng trở thành một lĩnh vực trọng yếu trong cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung. Bằng phương pháp định tính, kết hợp phân tích chính sách, so sánh và tiếp cận hệ thống, bài viết làm rõ các nhân tố thúc đẩy cạnh tranh và sự tương tác giữa hai nước trên bốn phương diện chủ yếu: chip tiên tiến và năng lực tính toán; mô hình, ứng dụng và thương mại hóa AI; thị trường, chuỗi cung ứng và mở rộng hệ sinh thái; tiêu chuẩn và quản trị AI. Kết quả cho thấy Mỹ dựa vào ưu thế công nghệ, năng lực đổi mới và mạng lưới đối tác để duy trì vị trí dẫn đầu, trong khi Trung Quốc đẩy mạnh tự chủ công nghệ, khai thác quy mô thị trường, phát triển nguồn mở và mở rộng hợp tác quốc tế. Đối với Việt Nam, cạnh tranh này vừa tạo cơ hội thu hút đầu tư, công nghệ, vừa làm gia tăng rủi ro phụ thuộc, phân mảnh công nghệ và sức ép tuân thủ, đặt ra yêu cầu tăng cường tự chủ có trọng tâm, đa dạng hóa đối tác và chủ động tham gia quản trị AI khu vực.

1. Đặt vấn đề

Trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng trở thành công nghệ nền tảng, tác động sâu rộng đến kinh tế, quản trị, quốc phòng và an ninh quốc gia. Trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump, Mỹ ưu tiên duy trì vị trí dẫn đầu về AI, mở rộng hạ tầng tính toán, tăng cường kiểm soát công nghệ đối với Trung Quốc và thúc đẩy hệ sinh thái AI ra thị trường quốc tế. Trước sức ép này, Trung Quốc đẩy mạnh tự chủ công nghệ lõi, phát triển mô hình nền tảng, mở rộng năng lực tính toán và ứng dụng AI. Cạnh tranh giữa hai nước vì vậy ngày càng mở rộng trên toàn bộ hệ sinh thái AI.

Một số nghiên cứu đã tiếp cận vấn đề này từ các góc độ khác nhau. Brandt và cộng sự (2022), trong "Succeeding in the AI Competition with China: A Strategy for Action" (Thành công trong cạnh tranh AI với Trung Quốc: Chiến lược hành động), tập trung vào nhân lực, nghiên cứu và phát triển, tiêu chuẩn và chính sách công nghiệp. Allen (2025), trong "DeepSeek, Huawei, Export Controls, and the Future of the U.S.-China AI Race" (DeepSeek, Huawei, kiểm soát xuất khẩu và tương lai cuộc đua AI Mỹ-Trung), làm rõ vai trò của kiểm soát công nghệ và phản ứng của Trung Quốc. Chan (2026), với "Competing AI Strategies for the US and China" (Các chiến lược AI cạnh tranh của Mỹ và Trung Quốc), phân tích khác biệt trong cách tiếp cận của hai nước. Tuy nhiên, các nghiên cứu trên chưa làm rõ đầy đủ sự tương tác cạnh tranh trên toàn bộ hệ sinh thái AI trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump, đặc biệt là tác động đối với Việt Nam.

Trên cơ sở đó, bài viết phân tích các nhân tố thúc đẩy cạnh tranh, các biểu hiện chủ yếu trong hệ sinh thái AI, đồng thời đánh giá cơ hội, thách thức và đề xuất một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính để phân tích cạnh tranh Mỹ-Trung trong lĩnh vực AI trong mối liên hệ với quyền lực công nghệ, an ninh quốc gia và môi trường chiến lược quốc tế. Đối tượng nghiên cứu là mục tiêu, nguồn lực, công cụ và sự tương tác chính sách giữa Mỹ và Trung Quốc trong lĩnh vực AI trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump. Phạm vi khảo sát chủ yếu từ tháng 1/2025 đến tháng 7/2026, tập trung vào bốn thành tố của hệ sinh thái AI gồm: chip tiên tiến và năng lực tính toán; mô hình, ứng dụng và thương mại hóa; thị trường, chuỗi cung ứng và mở rộng hệ sinh thái; tiêu chuẩn và quản trị AI.

Nguồn tư liệu chủ yếu gồm các sắc lệnh, chiến lược, kế hoạch hành động, quy định kiểm soát xuất khẩu, thông cáo và phát biểu chính thức của cơ quan chức năng Mỹ và Trung Quốc. Bài viết đồng thời sử dụng các báo cáo của tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, công trình khoa học và nguồn tin có uy tín để bổ sung, đối chiếu và kiểm chứng thông tin. Tư liệu được lựa chọn trên cơ sở nguồn gốc rõ ràng, tính cập nhật, khả năng kiểm chứng và mức độ phù hợp với nội dung nghiên cứu; các dữ kiện quan trọng được

ưu tiên đối chiếu với nguồn chính thức.

Phương pháp phân tích chính sách được sử dụng để xác định mục tiêu, lợi ích, nguồn lực và cách thức triển khai của mỗi bên. Phương pháp so sánh được vận dụng xuyên suốt theo các tiêu chí gồm mục tiêu chiến lược, nguồn lực, công cụ chính sách, điểm nghẽn, phương thức quốc tế hóa và tác động đối với nước thứ ba, qua đó làm rõ quan hệ tác động - phản ứng giữa Mỹ và Trung Quốc. Đồng thời, cách tiếp cận hệ thống được sử dụng để xem xét sự liên kết giữa các thành tố của hệ sinh thái AI và tác động qua lại giữa chính sách của hai bên. Kết quả phân tích là cơ sở đánh giá cơ hội, thách thức và đề xuất một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Những nhân tố thúc đẩy cạnh tranh Mỹ-Trung trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo

AI ngày càng trở thành yếu tố trực tiếp cấu thành sức mạnh tổng hợp quốc gia. AI không chỉ nâng cao năng suất và tạo ra các ngành kinh tế mới, mà còn làm thay đổi phương thức nghiên cứu khoa học, quản trị, thu thập và xử lý thông tin, bảo đảm an ninh mạng, tổ chức tình báo và tiến hành hoạt động quân sự (Mazarr & Agachi, 2025). Chính quyền Tổng thống Donald Trump nhiệm kỳ hai xác định việc giành ưu thế trong cuộc đua AI có ý nghĩa trực tiếp đối với thịnh vượng, an ninh quốc gia và khả năng cạnh tranh của Mỹ (The White House, 2025a). Trung Quốc coi AI là công nghệ chiến lược dẫn dắt cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và chuyển đổi công nghiệp mới (State Council of the People's Republic of China, 2025). Việc cả hai nước đều đặt AI ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển và cạnh tranh quốc gia khiến lĩnh vực này trở thành một trọng điểm mới trong cạnh tranh Mỹ-Trung.

Thứ hai, đặc tính tích lũy và sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các thành tố của hệ sinh thái AI khiến lợi thế công nghệ có xu hướng được củng cố theo thời gian, qua đó làm gia tăng mức độ cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc. Năng lực AI phụ thuộc vào sự kết hợp giữa chip tiên tiến, năng lực tính toán, dữ liệu, nhân lực, mô hình nền tảng và thị trường ứng dụng. Lợi thế ở các khâu then chốt có thể tạo hiệu ứng tích lũy, giúp quốc gia dẫn đầu tiếp tục thu hút vốn, nhân lực và người dùng, qua đó mở rộng khoảng

cách với đối thủ. Đối với Mỹ, duy trì ưu thế ở các công nghệ nền tảng là điều kiện để bảo vệ vị trí dẫn đầu và hạn chế khả năng Trung Quốc hình thành một hệ sinh thái AI có sức cạnh tranh tương đương. Đối với Trung Quốc, thu hẹp khoảng cách và tăng cường tự chủ trở nên cấp thiết khi những hạn chế về chip cao cấp, phần mềm cơ sở và một số công nghệ nền tảng có thể trở thành điểm nghẽn đối với quá trình phát triển.

Thứ ba, tính lưỡng dụng của AI làm cho cạnh tranh công nghệ ngày càng gắn chặt với an ninh quốc gia. Chip AI, siêu máy tính và mô hình tiên tiến có thể phục vụ hoạt động dân sự, nhưng cũng có thể nâng cao tốc độ ra quyết định quân sự, năng lực tình báo, hậu cần, tác chiến mạng và phát triển các hệ thống vũ khí. Vì vậy, ưu thế công nghệ không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn có khả năng tác động đến tương quan sức mạnh chiến lược. Đây cũng là cơ sở để Mỹ tăng cường kiểm soát khả năng Trung Quốc tiếp cận công nghệ điện toán tiên tiến, đồng thời thúc đẩy Trung Quốc đẩy nhanh quá trình tự chủ các công nghệ cốt lõi.

Thứ tư, cạnh tranh AI ngày càng mở rộng từ năng lực công nghệ sang thị trường, hệ sinh thái và khả năng định hình các quy tắc quốc tế. Việc phổ biến phần cứng, mô hình, phần mềm, nền tảng và tiêu chuẩn không chỉ tạo lợi ích thương mại mà còn làm gia tăng mức độ phụ thuộc công nghệ của các quốc gia sử dụng. Do đó, Mỹ và Trung Quốc đều có động lực mở rộng hệ sinh thái AI ra bên ngoài, thu hút các đối tác và gia tăng ảnh hưởng đối với quá trình hình thành tiêu chuẩn, quy tắc quản trị AI.

3.1.2. Các biểu hiện của cạnh tranh Mỹ-Trung trong hệ sinh thái AI

3.1.2.1. Chip tiên tiến và năng lực tính toán

Chip tiên tiến và năng lực tính toán là một trong những trọng tâm cạnh tranh trực tiếp giữa Mỹ và Trung Quốc do đây là những nguồn lực nền tảng quyết định khả năng huấn luyện và vận hành các mô hình AI tiên tiến. Để duy trì lợi thế, Chính quyền Tổng thống Donald Trump tăng cường năng lực bán dẫn, điện toán và năng lượng ở quy mô lớn, hướng tới giữ các khâu nền tảng trên lãnh thổ Mỹ. Mỹ thúc đẩy đơn giản hóa thủ tục xây dựng trung tâm dữ liệu, cơ sở sản xuất bán dẫn, đường truyền tải và hạ tầng năng lượng liên quan; cho phép sử dụng đất liên bang và tăng cường năng lực cung ứng điện (The White House, 2025a).

Tháng 7/2026, Bộ Thương mại Mỹ cho biết Công ty Sản xuất Chất bán dẫn Đài Loan TSMC tăng thêm 100 tỷ USD đầu tư, nâng tổng cam kết tại Mỹ lên 265 tỷ USD với 12 cơ sở (U.S. Department of Commerce, 2026). Bộ Năng lượng triển khai khoản vay 26,5 tỷ USD nhằm bổ sung hơn 16 GW nguồn điện; dự án tại Portsmouth dự kiến hình thành tổ hợp điện và trung tâm dữ liệu công suất 10 GW (U.S. Department of Energy, 2026). Việc liên kết sản xuất chip, trung tâm dữ liệu và nguồn điện nhằm giảm điểm yếu chuỗi cung ứng, bảo đảm Mỹ đủ năng lực huấn luyện mô hình tiên tiến và duy trì lợi thế trước Trung Quốc.

Mỹ tiếp tục hạn chế Trung Quốc tiếp cận chip, năng lực điện toán và công nghệ tiên tiến. Tháng 3/2025, Bộ Thương mại Mỹ bổ sung nhiều thực thể Trung Quốc vào Danh sách thực thể, trong đó có các tổ chức liên quan đến phát triển AI tiên tiến, siêu máy tính, chip AI hiệu năng cao và công nghệ lượng tử có khả năng phục vụ mục đích quân sự (Bureau of Industry and Security, 2025a). Tháng 5/2025, Mỹ hủy Quy tắc phổ biến AI của chính quyền tiền nhiệm, ban hành hướng dẫn ngăn sử dụng chip Huawei Ascend, hạn chế chip Mỹ phục vụ huấn luyện mô hình Trung Quốc và phòng ngừa chuyển hướng qua nước thứ ba (Bureau of Industry and Security, 2025b). Tháng 01/2026, Mỹ cho phép xem xét từng trường hợp đối với Nvidia H200, AMD MI325X và chip tương đương nếu đáp ứng yêu cầu an ninh, tuân thủ và kiểm định (Bureau of Industry and Security, 2026). Cách làm này giúp Mỹ vừa kiểm soát người dùng và mục đích sử dụng, vừa duy trì doanh thu và quy mô hệ sinh thái công nghệ.

Trước sức ép đó, Trung Quốc tập trung làm chủ các công nghệ và nguồn lực nền tảng. Tháng 4/2025, Chủ tịch Tập Cận Bình yêu cầu phát huy cơ chế huy động nguồn lực quốc gia, tăng cường nghiên cứu cơ bản và tập trung đột phá các điểm nghẽn như chip cao cấp, phần mềm nền tảng, qua đó xây dựng hệ thống phần cứng, phần mềm AI tự chủ, có khả năng kiểm soát (The State Council of the People's Republic of China, 2025). Tháng 01/2026, tám cơ quan Trung Quốc ban hành chương trình "AI+ sản xuất", đặt mục tiêu đến năm 2027 bảo đảm nguồn cung an toàn, đáng tin cậy đối với các công nghệ AI cốt lõi; thúc đẩy phối hợp giữa chip và phần mềm, đổi mới phương pháp huấn luyện và suy luận mô hình (The State Council of the People's Republic of China, 2026a). Tháng 6/2026, Quốc vụ viện tiếp tục yêu cầu xây dựng các cụm tính toán thông minh siêu lớn và tăng hỗ trợ về vốn, nhân lực (The State Council of the People's Republic of China, 2026c).

Trung Quốc cũng tăng cường quản lý an ninh đối với công nghệ nước ngoài. Ngày 31/7/2025, Cục Quản lý không gian mạng Trung Quốc yêu cầu Nvidia giải trình về nguy cơ lỗ hổng, “cửa hậu” và khả năng theo dõi, định vị, vô hiệu hóa từ xa đối với chip H20 xuất khẩu sang Trung Quốc (Cyberspace Administration of China, 2025).

Như vậy, cạnh tranh ở tầng nền tảng hình thành rõ xu hướng Mỹ củng cố ưu thế và kiểm soát khả năng tiếp cận, trong khi Trung Quốc đẩy mạnh tự chủ và thay thế công nghệ. Các biện pháp kiểm soát của Mỹ làm gia tăng sức ép đối với năng lực tính toán của Trung Quốc, nhưng đồng thời thúc đẩy Trung Quốc huy động nguồn lực nhằm giảm phụ thuộc công nghệ.

3.1.2.2. Mô hình, ứng dụng và thương mại hóa AI

Ở lĩnh vực mô hình và ứng dụng, cạnh tranh tập trung vào khả năng rút ngắn quá trình từ nghiên cứu đến thương mại hóa, mở rộng quy mô sử dụng và hình thành hệ sinh thái người dùng. Mỹ chú trọng duy trì môi trường đổi mới thuận lợi nhằm bảo đảm doanh nghiệp Mỹ tiếp tục dẫn đầu. Sắc lệnh ngày 23/01/2025 yêu cầu rà soát, sửa đổi hoặc bãi bỏ các chính sách bị coi là cản trở đổi mới (The White House, 2025a). Kế hoạch hành động AI tháng 7/2025 đề ra hơn 90 hành động trên ba trụ cột: thúc đẩy đổi mới, xây dựng hạ tầng AI và dẫn dắt ngoại giao, an ninh quốc tế về AI (The White House, 2025b). Tháng 3/2026, Nhà Trắng công bố Khung pháp lý AI quốc gia, đề nghị loại bỏ quy định lỗi thời, mở rộng môi trường thử nghiệm, phát triển nhân lực và tránh tình trạng các bang áp dụng quy định khác nhau (The White House, 2026a). Mục tiêu là rút ngắn quá trình từ nghiên cứu đến thương mại hóa, giúp doanh nghiệp Mỹ nhanh chóng tạo lập thị trường và tiêu chuẩn trước khi doanh nghiệp Trung Quốc thu hẹp khoảng cách.

Trong khi đó, Trung Quốc tận dụng lợi thế về quy mô thị trường, năng lực sản xuất và nguồn dữ liệu trong nước để thúc đẩy ứng dụng và thương mại hóa AI. Chương trình “AI+” được triển khai theo hướng mở rộng AI từ nghiên cứu sang sản xuất, năng lượng, thông tin-truyền thông, dịch vụ và quản trị. Trọng tâm là Kế hoạch “AI+ sản xuất”, với mục tiêu đến năm 2027 đưa 3-5 mô hình nền tảng vào ứng dụng sâu trong công nghiệp, phát triển 1.000 tác nhân AI công nghiệp, xây dựng 100 bộ dữ liệu chất lượng cao và phổ biến 500 tình huống ứng dụng điển hình (The State Council of the

People's Republic of China, 2026a). Thông qua kết nối nghiên cứu, dữ liệu, sản xuất và thị trường, Trung Quốc hướng tới rút ngắn quá trình chuyển hóa công nghệ thành sản phẩm, dịch vụ và mở rộng thương mại hóa.

Trung Quốc cũng phát triển hệ sinh thái nguồn mở nhằm tạo lựa chọn thay thế cho các nền tảng của Mỹ. Nhà nước khuyến khích chia sẻ mô hình, dữ liệu và công cụ, đồng thời đặt mục tiêu xây dựng hệ sinh thái nguồn mở hàng đầu thế giới. Đến tháng 7/2026, các mô hình nguồn mở của Trung Quốc đã được tải xuống hơn 10 tỷ lượt trên toàn cầu (The State Council of the People's Republic of China, 2026e). Cách tiếp cận này giúp giảm chi phí triển khai và thúc đẩy các quốc gia, doanh nghiệp sử dụng mô hình Trung Quốc mà không phụ thuộc hoàn toàn vào các nền tảng đóng của Mỹ.

Cạnh tranh ở thành tố này phản ánh hai phương thức khác nhau: Mỹ dựa nhiều hơn vào năng lực đổi mới của doanh nghiệp, ưu thế công nghệ và môi trường thuận lợi để duy trì vị trí dẫn đầu; trong khi Trung Quốc khai thác quy mô thị trường, năng lực sản xuất, ứng dụng và nguồn mở để tăng tốc phổ biến công nghệ. Qua đó, Trung Quốc tìm cách sử dụng lợi thế về quy mô ứng dụng để bù đắp một phần hạn chế về chip tiên tiến và năng lực tính toán.

3.1.2.3. Thị trường, chuỗi cung ứng và mở rộng hệ sinh thái AI

Cạnh tranh Mỹ-Trung ngày càng vượt ra khỏi thị trường trong nước và chuyển sang việc mở rộng hệ sinh thái AI tại các nước thứ ba. Mỹ duy trì ưu thế công nghệ gắn với việc giữ vị trí trung tâm của công nghệ, doanh nghiệp và tiêu chuẩn Mỹ trên thị trường quốc tế. Chính quyền Trump 2.0 thúc đẩy xuất khẩu đồng bộ phần cứng, mô hình, phần mềm, điện toán đám mây và các dịch vụ liên quan.

Chương trình xuất khẩu AI của Mỹ hướng tới mở rộng khả năng tiếp cận thị trường cho doanh nghiệp Mỹ, phổ biến công nghệ, tiêu chuẩn và mô hình quản trị của Mỹ, đồng thời giảm sự phụ thuộc của đồng minh, đối tác vào các hệ thống AI do những nước đối thủ phát triển. Tháng 02/2026, tại Hội nghị Thượng đỉnh "Tác động AI 2026", Mỹ công bố "Sáng kiến các doanh nghiệp dẫn dắt quốc gia" trong khuôn khổ Chương trình Xuất khẩu AI, huy động các công cụ tài chính của Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Xuất nhập khẩu Mỹ và Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Mỹ để hỗ trợ các dự án AI tại các nước đối tác (The White House, 2026b).

Cạnh tranh thị trường cũng gắn với tổ chức lại chuỗi cung ứng. Mỹ thúc đẩy sáng kiến Pax Silica với các đối tác nhằm xây dựng chuỗi cung ứng bán dẫn và khoáng sản phục vụ phát triển AI giữa các nước tin cậy. Cùng với việc tăng cường sản xuất bán dẫn và hạ tầng tính toán trong nước, cách tiếp cận này nhằm giảm rủi ro chuỗi cung ứng và gắn các đối tác với hệ sinh thái công nghệ Mỹ.

Trung Quốc, trong khi đó, mở rộng ảnh hưởng dựa trên khả năng tiếp cận công nghệ, hệ sinh thái nguồn mở và hợp tác với các nước đang phát triển. Trung Quốc cam kết cung cấp 5.000 cơ hội đào tạo AI cho các nước đang phát triển trong vòng 5 năm và xây dựng các trung tâm hợp tác ứng dụng AI với ASEAN, Liên đoàn Arab, Liên minh châu Phi, Cộng đồng các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe, Tổ chức Hợp tác Thượng Hải và BRICS (The State Council of the People's Republic of China, 2026d).

Như vậy, các nước thứ ba ngày càng trở thành không gian cạnh tranh trực tiếp giữa hai hệ sinh thái. Mỹ kết hợp ưu thế công nghệ, tài chính và chuỗi cung ứng giữa các đối tác tin cậy; trong khi Trung Quốc phát huy lợi thế về khả năng triển khai, nguồn mở và hợp tác xây dựng năng lực. Cạnh tranh không chỉ nhằm mở rộng thị phần mà còn hướng tới hình thành các mạng lưới công nghệ và chuỗi cung ứng gắn kết lâu dài với mỗi bên.

3.1.2.4. Tiêu chuẩn và quản trị AI

Cùng với cạnh tranh về công nghệ và thị trường, Mỹ và Trung Quốc ngày càng chú trọng khả năng định hình tiêu chuẩn, quy tắc và mô hình quản trị AI quốc tế. Đây là lĩnh vực có ý nghĩa dài hạn bởi các tiêu chuẩn được chấp nhận rộng rãi có thể ảnh hưởng đến điều kiện phát triển, cung cấp và sử dụng công nghệ, qua đó củng cố vị thế của hệ sinh thái đứng sau các tiêu chuẩn đó.

Đối với Mỹ, Kế hoạch hành động AI tháng 7/2025 xác định dẫn dắt ngoại giao và an ninh quốc tế về AI là một trong ba trụ cột chính (The White House, 2025b). Chương trình Xuất khẩu AI cũng hướng tới phổ biến không chỉ phần cứng và mô hình mà cả tiêu chuẩn và mô hình quản trị của Mỹ. Thông qua việc kết hợp công nghệ, tài chính và hợp tác với đồng minh, đối tác, Mỹ tìm cách mở rộng mức độ chấp nhận đối với hệ sinh thái và các nguyên tắc quản trị gắn với công nghệ Mỹ.

Trung Quốc đồng thời tăng cường tham gia và xây dựng các cơ chế hợp tác quốc tế về AI. Tháng 7/2026, Trung Quốc công bố Kế hoạch hành động về hợp tác và phát triển AI, xác định các biện pháp trên tám lĩnh vực gồm dữ liệu, năng lực tính toán, hệ sinh thái, ứng dụng công nghiệp, nhân lực, quy tắc và tiêu chuẩn, quản trị và đạo đức AI (The State Council of the People's Republic of China, 2026b). Ngày 16/7/2026, đại diện 29 quốc gia ký Hiệp định thành lập Tổ chức Hợp tác Trí tuệ nhân tạo thế giới và trở thành các thành viên sáng lập (Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China, 2026). Cùng với các chương trình đào tạo và trung tâm hợp tác ứng dụng, các sáng kiến này cho thấy Trung Quốc không chỉ mở rộng thị trường công nghệ mà còn gia tăng vai trò trong quá trình xây dựng các nguyên tắc và cơ chế quản trị AI toàn cầu.

Qua đó, Trung Quốc cạnh tranh với định hướng mở rộng hệ sinh thái và mô hình quản trị AI của Mỹ bằng cách nhấn mạnh hợp tác, xây dựng năng lực và quyền lựa chọn công nghệ của các nước đang phát triển. Trong khi Mỹ có lợi thế từ vị trí dẫn đầu về công nghệ, doanh nghiệp và mạng lưới đồng minh, đối tác, Trung Quốc tìm cách mở rộng sự tham gia của các nước đang phát triển và thúc đẩy các cơ chế hợp tác mới.

Cạnh tranh Mỹ-Trung trong lĩnh vực tiêu chuẩn và quản trị vì vậy phản ánh sự chuyển dịch từ cuộc đua về năng lực công nghệ sang cạnh tranh về khả năng định hình môi trường mà công nghệ được phát triển và sử dụng. Bên nào phổ biến rộng hơn công nghệ, tiêu chuẩn, nền tảng và mô hình quản trị của mình sẽ có khả năng gia tăng ảnh hưởng đối với các quy tắc vận hành AI trong dài hạn.

3.2. Thảo luận

Tác động và hàm ý đối với Việt Nam

Một là, cạnh tranh Mỹ-Trung trong lĩnh vực AI mở rộng cơ hội để Việt Nam thu hút đầu tư, tiếp nhận công nghệ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị AI toàn cầu. Việc Mỹ thúc đẩy xuất khẩu đồng bộ phần cứng, mô hình, phần mềm, điện toán đám mây và ứng dụng AI tạo điều kiện để Việt Nam tăng cường hợp tác về trung tâm dữ liệu, bán dẫn, đào tạo nhân lực và chuyển đổi số. Trong khi đó, việc Trung Quốc triển khai chương trình "AI+", phổ biến mô hình nguồn mở và mở rộng ứng dụng AI giúp doanh

ng nghiệp Việt Nam có thêm khả năng tiếp cận các giải pháp với chi phí phù hợp, nhất là trong sản xuất, thương mại, logistics và dịch vụ số.

Hai là, xu hướng dịch chuyển và đa dạng hóa chuỗi cung ứng công nghệ cũng tạo thêm dư địa để Việt Nam phát triển công nghiệp bán dẫn, hạ tầng tính toán và các dịch vụ hỗ trợ AI. Cơ hội này phù hợp với Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050, đồng thời được bổ sung cơ sở pháp lý bởi Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15, tạo khuôn khổ thúc đẩy công nghiệp công nghệ số, phát triển doanh nghiệp và năng lực công nghệ trong nước. (Quốc hội, 2025a).

Tuy nhiên, cạnh tranh Mỹ-Trung cũng làm gia tăng nguy cơ phụ thuộc và phân mảnh công nghệ. Việt Nam hiện chưa làm chủ nhiều khâu cốt lõi của hệ sinh thái AI, do đó phụ thuộc quá mức vào một hệ sinh thái có thể khiến doanh nghiệp chịu tác động khi chính sách kiểm soát xuất khẩu, cấp phép hoặc điều kiện cung cấp công nghệ thay đổi. Sự hiện diện đồng thời của các nền tảng Mỹ và Trung Quốc còn đặt ra yêu cầu về khả năng tương thích, tiêu chuẩn kỹ thuật, quản trị dữ liệu và bảo đảm an ninh mạng.

Ba là, Việt Nam cũng có thể chịu sức ép tuân thủ lớn hơn khi Mỹ tăng cường kiểm soát người dùng cuối và ngăn chuyển hướng chip qua nước thứ ba; phải xử lý nguy cơ bị lợi dụng làm địa bàn trung chuyển công nghệ nhằm né tránh kiểm soát xuất khẩu. Cạnh tranh về tiêu chuẩn, mô hình quản trị và ảnh hưởng công nghệ giữa hai nước cũng làm gia tăng sức ép cân bằng quan hệ và lựa chọn công nghệ.

Bốn là, trên cơ sở định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cùng khuôn khổ pháp lý được xác lập bởi Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15 (Bộ Chính trị, 2024), Việt Nam cần ưu tiên phát triển năng lực AI tự chủ theo hướng có trọng tâm, không đặt mục tiêu tự cung cấp toàn bộ hệ sinh thái nhưng từng bước làm chủ những khâu thiết yếu như dữ liệu tiếng Việt, mô hình chuyên ngành, hạ tầng tính toán, an toàn AI và nguồn nhân lực chất lượng cao.

Năm là, Việt Nam cũng cần gắn thu hút đầu tư trong lĩnh vực AI, bán dẫn và trung tâm dữ liệu với chuyển giao công nghệ, hoạt động nghiên cứu - phát triển, đào tạo nhân lực và liên kết với doanh nghiệp trong nước; qua đó chuyển từ tiếp nhận vốn và công

nghe sang từng bước hình thành năng lực nội sinh. Cùng với đó, trên cơ sở Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 (Quốc hội, 2025b) và Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15, Việt Nam cần tổ chức thực thi hiệu quả các quy định về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quản trị AI; đồng thời tiếp tục hoàn thiện các quy định hướng dẫn về quản trị dữ liệu, trách nhiệm thuật toán, kiểm soát chuyển giao công nghệ và giám sát người dùng cuối, qua đó vừa bảo đảm an ninh công nghệ, vừa đáp ứng các yêu cầu tuân thủ trong hợp tác quốc tế.

Việt Nam cần chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, tiêu chuẩn và cơ chế quản trị AI trong ASEAN, góp phần duy trì không gian hợp tác mở và khả năng lựa chọn công nghệ của các nước thành viên. Cách tiếp cận đa dạng hóa, chọn lọc và cân bằng sẽ giúp Việt Nam tận dụng cơ hội từ cạnh tranh Mỹ-Trung, hạn chế rủi ro phụ thuộc và bảo đảm an ninh công nghệ, tự chủ chiến lược.

4. Kết luận

Cạnh tranh Mỹ-Trung về AI trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump cho thấy AI đã trở thành một cấu phần quan trọng của sức mạnh kinh tế, công nghệ, quốc phòng và ảnh hưởng quốc tế. Mỹ tập trung củng cố lợi thế công nghệ, mở rộng hạ tầng tính toán, kiểm soát khả năng tiếp cận công nghệ tiên tiến của Trung Quốc và mở rộng hệ sinh thái AI ra bên ngoài. Trong khi đó, Trung Quốc đẩy mạnh tự chủ công nghệ, khai thác lợi thế về quy mô thị trường và ứng dụng, phát triển hệ sinh thái nguồn mở và tăng cường hợp tác quốc tế. Cạnh tranh giữa hai nước vì vậy ngày càng mang tính toàn diện, bao trùm từ chip, năng lực tính toán, mô hình và ứng dụng đến thị trường, chuỗi cung ứng, tiêu chuẩn và quản trị AI.

Đối với Việt Nam, quá trình này vừa mở ra cơ hội thu hút đầu tư, tiếp nhận công nghệ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị AI, vừa làm gia tăng nguy cơ phụ thuộc công nghệ, phân mảnh hệ sinh thái, sức ép tuân thủ và yêu cầu bảo đảm an ninh dữ liệu, an ninh mạng. Trong bối cảnh đó, Việt Nam cần phát triển năng lực AI tự chủ có trọng tâm, ưu tiên các khâu thiết yếu như dữ liệu tiếng Việt, mô hình chuyên ngành, hạ tầng tính toán, an toàn AI và nguồn nhân lực chất lượng cao; đồng thời đa dạng hóa đối tác, gắn thu hút đầu tư với chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực doanh nghiệp trong nước. Bên cạnh đó, Việt Nam cần hoàn thiện khuôn khổ quản trị công nghệ và

chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc quản trị AI trong ASEAN. Cách tiếp cận cân bằng, chọn lọc và dài hạn sẽ giúp Việt Nam tận dụng cơ hội từ cạnh tranh Mỹ-Trung, đồng thời hạn chế rủi ro phụ thuộc và củng cố tự chủ chiến lược./.

Tài liệu tham khảo

Allen, G. C. (2025). DeepSeek, Huawei, Export Controls, and the Future of the U.S.-China AI Race. Center for Strategic and International Studies (CSIS). <https://www.csis.org/analysis/deepseek-huawei-export-controls-and-future-us-china-ai-race>

Bộ Chính trị. (2024). Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Brandt & Kreps, . (2022). Succeeding in the AI Competition with China: A Strategy for Action. Brookings Institution. <https://www.brookings.edu/articles/succeeding-in-the-ai-competition-with-china-a-strategy-for-action>

Bureau of Industry and Security. (2025a). Commerce further restricts China's artificial intelligence and advanced computing capabilities. <https://www.bis.gov/press-release/commerce-further-restricts-chinas-artificial-intelligence-advanced-computing-capabilities>

Bureau of Industry and Security. (2025b). Department of Commerce announces rescission of Biden-era Artificial Intelligence Diffusion Rule, strengthens chip-related export controls. <https://www.bis.gov/press-release/department-commerce-announces-rescission-biden-era-artificial-intelligence-diffusion-rule-strengthens>

Bureau of Industry and Security. (2026). Department of Commerce revises license review policy for semiconductors exported to China. <https://www.bis.gov/press-release/department-commerce-revises-license-review-policy-semiconductors-exported-china>

Chan, K. (2026). Competing AI Strategies for the US and China. Brookings Institution. <https://www.brookings.edu/articles/competing-ai-strategies-for-the-us-and-china/>

Cyberspace Administration of China. (2025). The Cyberspace Administration of China summons Nvidia over security risks involving vulnerabilities and backdoors in H20 computing chips. https://www.cac.gov.cn/2025-07/31/c_1755675743897163.htm

Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China. (2026). Signing ceremony of the Agreement on the Establishment of the World Artificial Intelligence Cooperation Organization held in Shanghai. https://www.fmprc.gov.cn/eng/wjzbzd/202607/t20260717_11984747.html

Mazarr & Agachi. (2025). Building a U.S. National Strategy for the Artificial Intelligence Era: Drawing Lessons from Six Archetypal Strategies. RAND Corporation. <https://www.rand.org/pubs/perspectives/PEA4297-1.html>

The State Council of the People's Republic of China. (2025). Xi urges promoting healthy, orderly development of AI. https://english.www.gov.cn/news/202504/26/content_WS680c5654c6d0868f4e8f217f.html

The State Council of the People's Republic of China. (2026a). China aims for secure, reliable supply of AI core tech by 2027. https://english.www.gov.cn/news/202601/08/content_WS695f1b55c6d00ca5f9a087b9.html

The State Council of the People's Republic of China. (2026b). China issues action plan on AI cooperation, development. https://english.www.gov.cn/news/202607/17/content_WS6a5a1bbec6d00ca5f9a0c474.html

The State Council of the People's Republic of China. (2026c). Chinese premier chairs State Council executive meeting. https://english.www.gov.cn/news/202606/30/content_WS6a430b6ac6d00ca5f9a0be11.html

The State Council of the People's Republic of China. (2026d). Full text: Keynote speech by Chinese President Xi Jinping at opening ceremony of 2026 World AI Conference. https://english.www.gov.cn/news/202607/17/content_WS6a5a1172c6d00ca5f9a0c46b.html?

The State Council of the People's Republic of China. (2026e). Xi calls for equitable global AI governance, unveils new cooperation body. https://english.www.gov.cn/news/202607/18/content_WS6a5c27e1c6d00ca5f9a0c4d8.html

The White House. (2025a). Removing barriers to American leadership in Artificial Intelligence. <https://www.whitehouse.gov/presidential-actions/2025/01/removing-barriers-to-american-leadership-in-artificial-intelligence/?query=11-page=2&utm>

The White House. (2025b). America's AI Action Plan. <https://www.whitehouse.gov/wp-content/uploads/2025/07/Americas-AI-Action-Plan.pdf>

The White House. (2025c). Accelerating Federal Permitting of Data Center Infrastructure. <https://www.whitehouse.gov/presidential-actions/2025/07/accelerating-federal-permitting-of-data-center-infrastructure/>

The White House. (2026a). President Donald J. Trump Unveils National AI Legislative Framework. <https://www.whitehouse.gov/releases/2026/03/president-donald-j-trump-unveils-national-ai-legislative-framework/>

The White House. (2026b). U.S. Promotes AI Adoption, Sovereignty, and Exports at India AI Impact Summit. <https://www.whitehouse.gov/releases/2026/02/u-s-promotes-ai-adoption-sovereignty-and-exports-at-india-ai-impact-summit/>

Thủ tướng Chính phủ. (2024). Quyết định số 1018/QĐ-TTg ban hành Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050. <https://vanban.chinhphu.vn/?docid=211240&pageid=27160>

U.S. Department of Commerce. (2026). Trump Administration secures an additional \$100 billion U.S. semiconductor manufacturing investment for a total of \$265 billion from TSMC. <https://www.commerce.gov/news/press-releases/2026/07/trump-administration-secures-additional-100-billion-us-semiconductor>

U.S. Department of Energy. (2026). Powering America's AI future-Data Center Resource Hub. <https://www.energy.gov/powering-americas-ai-future-data-center-resource-hub>

Quốc hội. (2024). Luật số 60/2024/QH15 ngày 30/11/2024 - Luật Dữ liệu.

Quốc hội. (2025a). Luật số 71/2025/QH15 ngày 14/6/2025 -Luật Công nghiệp công nghệ số. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Quốc hội. (2025b). Luật số 91/2025/QH15 ngày 26/06/2025 - Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.